

Bản án số:67/2019/ HSST
Ngày: 29/5/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Thu Thủy.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1 . Ông Nguyễn Hồng Hà.
2 . Bà Nguyễn Thị Thanh.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thoan - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Ông Dương Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 29/5/2019, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 70/2019/HSST ngày 04 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo: **Nguyễn Ngọc L**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1991. Tại Cẩm Giàng - Hải Dương; Nơi cư trú: thôn 19 tháng 5, xã CH, huyện CG, Hải Dương; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không con ông Nguyễn Ngọc N và Nguyễn Thị N; có vợ là Nguyễn Thị Cúc P và 02 con (lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị giam giữ. Hiện đang tại ngoại tại thôn 19 tháng 5, xã CH, huyện CG, tỉnh Hải Dương (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1991.

Trú tại: Xóm T 2, xã TC, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1- Anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1989 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của anh Nh:

- Ông Nguyễn Văn Tr (bố đẻ), bà Nguyễn Thị L (mẹ đẻ) và chị Đỗ Thị H (vợ của anh Nh);

Cùng trú tại: Xóm T, xã NL, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.

(Ông Tr, chị H có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Tr, bà L, chị H: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1972 - Văn bản ủy quyền ngày 12/12/2018.

Trú tại: Xóm Tr, xã NL, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

2- Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1990 (có mặt);

Trú tại: Xóm NT, xã TT, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

3- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965 (có mặt);

Trú tại: Khu 7, phường HT, thành phố HD, tỉnh Hải Dương.

** Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984 (có mặt);

Trú tại: Xóm PN 2, xã PĐ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Lê Văn Tr, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Trú tại: Xóm KV 2, xã PĐ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

3. Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1991 (vắng mặt);

Trú tại: Thôn 2, xã CS, huyện CG, thành phố HD, tỉnh Hải Dương.

4. Ông Phạm Văn S, sinh năm 1968 (vắng mặt);

Trú tại: Xóm XT, xã TT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

5. Bà Bùi Thị H, sinh năm 1973 (vắng mặt);

Trú tại: Xóm XT, xã TT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

6. Chị Quàng Thị H, sinh năm 1997 (vắng mặt);

Trú tại: Xóm XT, xã TT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 14 giờ, ngày 22/11/2018, anh Nguyễn Văn C điều khiển xe ô tô tải Biển kiểm soát 20C – 127.79 chở vỏ cây keo xuống khu vực huyện Đông Anh, Hà Nội để giao. Trên xe có 02 công nhân bốc vác là anh Lê Văn Tr và anh

Phạm Văn T. Anh C điều khiển xe đi ở làn trong cùng giáp với dải phân cách cứng đường cao tốc theo hướng Thái Nguyên – Hà Nội. Khi đi đến Km 33+900 thuộc xóm Xây, xã Thuận Thành, Phở Yên thì xe ô tô của anh C bị nổ 02 lốp sau. Do xe ô tô của anh C chở vỏ keo nặng quá tải (hàng hóa trên xe lúc đó là 9.325kg) khiến xe bị nghiêng, sợ lật xe nên anh C đã dừng đỗ xe tại làn đường xe đang chạy, bật đèn xi nhan cảnh báo, đồng thời cùng anh Tr và anh T bẻ cành cây đặt ở phía sau, cách chỗ xe của anh C dừng đỗ khoảng 50m để cảnh báo cho các xe đi phía sau, rồi gọi xe cứu hộ. Đến hồi 16h30' cùng ngày, anh Nguyễn Văn Nh, trú tại xóm Đ, NL - PB, Thái Nguyên, điều khiển xe ô tô tải Biển kiểm soát 20C – 056.54, trên xe có anh Lê Văn P ngồi ở bên ghế phụ (đang ngủ). Do không chú ý quan sát, xe ô tô của anh Nh đã đâm thẳng vào đuôi xe của anh C, khiến Nh và anh P đều bị thương và bị kẹt trong capin. Sau khi tai nạn xảy ra, anh P được người dân cứu giúp đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Còn Nh phải mất 15 phút sau mọi người mới đưa được Nh ra khỏi chỗ bị kẹt và khênh Nh sang bên chiều đường cao tốc theo hướng Hà Nội – Thái Nguyên vẫy xe để đưa Nh đi cấp cứu. Lúc này, xe ô tô taxi BKS 20A – 248.47 do anh Nguyễn Hữu T, trú tại xóm T2, xã TC, Phở Yên đi tới. Người dân tham gia cứu giúp đã vẫy xe của anh T lại để nhờ đưa Nh đi cấp cứu. Do tình thế cấp thiết, để kịp thời cứu giúp người bị nạn, anh T đã dừng đỗ xe ở làn đường trong cùng giáp với dải phân cách cứng để mọi người tiện mở cửa đưa Nh lên xe, đồng thời bật đèn cảnh báo nguy hiểm cho các xe đi phía sau. Khi đưa được anh Nh lên ngồi ở hàng ghế sau thì có anh T cùng ngồi lên để đưa anh Nh đi cấp cứu. Theo lời khai của những người chứng kiến cứu giúp anh Nh, thì anh Nh lúc này bị thương ở chân, còn tỉnh táo nên nhờ người quay lại xe ô tô của anh lấy hộ túi tiền trên capin. Trong lúc anh T cùng Nh và anh T1 ngồi trên xe chờ lấy túi tiền cho anh Nh. Đúng lúc này, Nguyễn Ngọc L điều khiển xe ô tô tải BKS 29C – 485.29 trên xe có anh Phạm Văn Q, trú tại thôn 2, xã CS, CG, Hải Dương (đang ngủ), đi tới. Do không biết đường đi nên L có để chiếc điện thoại Sam sung GaLaxy J7 Prime ở ghế phụ để xem định vị chỉ đường, căn cứ vào bản giám sát lộ trình xe chạy do Công ty CPXNK và TM Trang Phong, ở Tổ 10, Mỗ Lão, Hà Đông, Hà Nội cung cấp thì xe ô tô do L điều khiển thời điểm 17h 10'59 ngày 22/11/2018 chạy đến địa điểm Phù Lôi, Phở Yên, Thái Nguyên là 70km/h, 17h11'09 là 73km/h đến 17h12'18 dừng đỗ tại địa điểm Hoàng Quốc Việt, Phở Yên, Thái Nguyên là 0km/h. L khai: Quá trình điều khiển xe, do không biết đường nên L có bật và xem định vị chỉ đường trên điện thoại. Khi gần đến địa điểm xảy ra tai nạn, L

đang xem định vị chỉ đường, khi ngoảnh lại, phát hiện xe Taxi của anh T ở cùng làn đường, cách xe của L khoảng 50m đến 60m, L không phát hiện được là xe của anh T đang dừng đỗ hay đang di chuyển. L tiếp tục điều khiển xe đi tiếp gần hơn thì mới biết là xe của anh T đang dừng đỗ, L nhìn qua gương chiếu hậu bên phải thì thấy có xe ô tô đi cùng chiều phía sau sắp tới, không đánh lái sang phải được nên đã đâm thẳng vào đuôi xe của anh T, đẩy xe của anh T về phía trước khoảng hơn 20m.

Hậu quả làm anh Nh tiếp tục bị thương và bất tỉnh, anh T và anh T1 bị thương nhẹ được mọi người đưa đi cấp cứu. Nh được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức. Tuy nhiên, do bị thương quá nặng thấy không thể cứu chữa được nên gia đình đã đưa anh Nh về và chết tại nhà riêng lúc 11h30' ngày 23/11/2018.

Tại bản kết luận pháp y tử thi số 79/KL ngày 06/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Nguyễn Văn Nh bị tai nạn giao thông gây đa chấn thương, gãy xương cẳng chân phải, chấn thương ngực kín, dập phổi, chấn thương bụng kín, dập vỡ gan và thận phải, chảy tụ máu trong ổ bụng, mất máu cấp, suy tuần hoàn cấp dẫn đến chết.

Ngày 30/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên có văn bản số 341/CSĐT yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên giải thích bản kết luận Giám định pháp y tử thi: Giải thích và cho biết nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cái chết của Nguyễn Văn Nh là do tác động của vụ tai nạn giao thông thứ nhất ở chiều đường Thái Nguyên – Hà Nội hay do tác động trong vụ tai nạn giao thông thứ hai ở chiều đường Hà Nội – Thái Nguyên?

Tại Công văn số 19/CV-PC09, ngày 28/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên về việc xác định: “Các vết thương để lại trên cơ thể của tử thi có độ tuổi tương đương nhau và không để lại đặc điểm của vật gây ra dấu vết. Do vậy không khẳng định được vết thương nào là do vụ tai nạn thứ nhất gây ra, vết thương nào do vụ tai nạn thứ hai gây ra”.

Bản kết luận giám định pháp y số 448/TgT ngày 20/12/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Thái Nguyên kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Nguyễn Hữu T hiện tại là 3%.

Bản kết luận giám định pháp y số 447/TgT ngày 20/12/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Thái Nguyên kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Phạm Văn T1 hiện tại là 3%.

Ngày 24/12/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã yêu cầu định giá tài sản 01 chiếc xe ô tô con, nhãn hiệu KIA, số lại Morning TA 12GE2MT-2, biển kiểm soát 20A – 248.47 (xe của anh Tới).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KLĐG ngày 18/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thị xã Phổ Yên kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô con nhãn hiệu nhãn hiệu KIA, số lại Morning TA 12GE2MT-2, biển kiểm soát 20A – 248.47; SM: G4LAHP084105; SK: RNYTB51M5JC116342; năm sản xuất 2018, nước sản xuất: Việt Nam theo yêu cầu định giá của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên trị giá là 193.756.000đồng (một trăm chín mươi ba triệu bảy trăm năm mươi sáu ngàn đồng).

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy J7 Prime màu đen có số IMEI: 352810/09/524263/8 và IMEI: 352811/09/524263/6, bên trong không có sim tạm giữ của L được niêm phong trong một phong bì có in chữ “CÔNG AN THỊ XÃ PHỔ YÊN” được ký hiệu T3; 01 mảnh nhựa vỡ được niêm phong trong túi ký hiệu PS1 mã số PS1A 038170; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 270145015564 mang tên Nguyễn Ngọc Linh.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Ngọc L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 70/CT-VKSPY ngày 04/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc L về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Nguyễn Ngọc L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường: Bị cáo L đã tự nguyện thỏa thuận hỗ trợ cho gia đình tử nạn anh Nh số tiền 160.000.000đ; bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại anh T 170.000.000đ; về thương tích của anh T1 và anh T, bị cáo L cũng đã tự nguyện

thỏa thuận bồi thường xong, anh T1 và anh T không có yêu cầu đề nghị gì. Không đặt ra việc giải quyết.

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong kí hiệu PS1, mã số PS1A 038170 bên trong có 01 mảnh nhựa vỡ.

Trả lại cho bị cáo L: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu T3 bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Ngọc L.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội, bị cáo nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát, không tranh luận gì. Nói lời sau cùng các bị cáo xin được cải tạo tại địa phương với hình phạt thấp nhất và hứa sẽ không bao giờ vi phạm pháp pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã PY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] . Về hành vi phạm tội của bị cáo.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hồi 17 giờ 12 phút, ngày 22/11/2018, tại Km 33 + 950 đường cao tốc Hà Nội – Thái Nguyên, thuộc địa phận xóm Xây, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Nguyễn Ngọc L trong khi điều khiển xe ô tô đã sử dụng điện thoại di động nên không chú ý quan sát, không phát hiện được xe ô tô của anh T đang dừng đỗ hay đang di chuyển nên không làm chủ được tốc độ khi gặp

chương ngại vật trên đường dẫn đến gây thiệt hại tài sản chiếc xe ô tô con nhãn hiệu nhãn hiệu KIA, số lại Morning TA 12GE2MT-2, biển kiểm soát 20A – 248.47; SM: G4LAHP084105; SK: RNYTB51M5JC116342; năm sản xuất 2018, nước sản xuất: Việt Nam của anh Nguyễn Hữu T là 193.756.000đ.

Không có đủ căn cứ xác định nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn Nh là do Nguyễn Ngọc L gây ra trong vụ tai nạn giao thông của L nên L không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

Căn cứ hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn, dấu vết để lại trên phương tiện, kết quả khám nghiệm tử thi, lời khai của người làm chứng, bị cáo, đủ cơ sở để xác định lỗi gây ra vụ tai nạn giao thông là do L điều khiển xe ô tô vi phạm vào khoản 3 Điều 4 và khoản 1 Điều 5 Thông tư 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông, cụ thể như sau:

Điều 4. Nguyên tắc chung khi điều khiển phương tiện trên đường bộ về tốc độ và khoảng cách

3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải điều khiển xe chạy với tốc độ phù hợp với điều kiện của cầu, đường, mật độ giao thông, địa hình, thời tiết và các yếu tố ảnh hưởng khác để bảo đảm an toàn giao thông.

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:

1. Có biển cảnh báo nguy hiểm hoặc có chương ngại vật trên đường

Hành vi, ý thức nêu trên của Nguyễn Ngọc L đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự .

Do đó bản Cáo trạng số 70/CT-VKSPY ngày 04/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật đã viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.

[4] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng, gây thiệt hại đến tài sản của anh Nguyễn Hữu Tới. Do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử bằng pháp luật hình sự là cần thiết, nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Xét về nhân thân: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, không có tiền án, tiền sự. Do bất cẩn khi tham gia giao thông nên đã dẫn bị cáo đến việc phạm tội.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ cho bị hại và hỗ trợ cho gia đình người tử nạn với tổng số tiền 330.000.000 đồng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt, có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận. Như vậy có căn cứ để chấp nhận lời thỉnh cầu của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương mà không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, vẫn có thể cải tạo bị cáo thành công tốt, có ích cho xã hội và cũng thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện thỏa thuận xong việc bồi thường thiệt hại. Do vậy cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường này.

[9]. Về vật chứng của vụ án: 01 túi niêm phong kí hiệu PS1, mã số PS1A 038170 bên trong có 01 mảnh nhựa vỡ. Là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu T3 bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime. 01 giấy phép lái xe mang tên

Nguyễn Ngọc Linh (bản chính gốc). Không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo L.

[11] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[12] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

[13] *Các hành vi khác*: Đối với vụ tai nạn thứ nhất: Xe ô tô của anh C điều khiển sau khi bị nổ lốp đã làm mọi biện pháp để cảnh báo cho các xe đi phía sau biết theo quy định. Nh điều khiển xe ô tô đi phía sau đã không chú ý quan sát nên đã không làm chủ được tốc độ và đâm va vào đuôi xe ô tô của anh C đang dừng đỗ. Hậu quả chết người lúc này chưa xảy ra, khi cứu giúp anh Nh và anh P đưa đi cấp cứu, anh Nh và anh P vẫn tỉnh táo, về thiệt hại tài sản anh C không yêu cầu đề nghị gì, mặt khác do anh Nh đã chết nên không xem xét trách nhiệm đối với Nh.

Đối với vụ tai nạn thứ hai: Việc dừng đỗ xe trên đường cao tốc của anh T là do tình thế cấp thiết, những người tham gia cứu giúp anh Nh đã vẫy xe ô tô của anh T lại, nhằm kịp thời đưa người bị nạn đi cấp cứu. Do L trong khi điều khiển xe ô tô đã sử dụng điện thoại di động nên không chú ý quan sát, không phát hiện được xe ô tô của anh T đang dừng đỗ hay đang di chuyển nên không làm chủ được tốc độ khi gặp chướng ngại vật trên đường dẫn đến gây tai nạn. Thiệt hại tài sản chiếc xe ô tô của anh T là 193.756.000đ. Về hậu quả chết người: do hai vụ tai nạn liên tiếp xảy ra, các vết thương để lại trên cơ thể tử thi đều có độ tuổi tương đương nhau và không để lại đặc điểm của vật gây ra dấu vết nên không đủ căn cứ truy tố L về lỗi làm chết người.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Ngọc L** phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ".

1- Hình phạt chính:

Áp dụng: Điểm d Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc L 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc L cho Ủy ban nhân dân xã CH, huyện CG, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585,586 và Điều 589 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự thoả thuận bồi thường bị cáo L đã bồi thường cho cho anh T xong số tiền 170.000.000đồng. Bị cáo đã hỗ trợ xong cho người đại diện hợp pháp của tử nạn anh Nguyễn Văn Nh là ông Tr, bà L, chị H số tiền 160.000.000đồng.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong kí hiệu PS1, mã số PS1A 038170 bên trong có 01 mảnh nhựa vỡ.

- Trả lại cho bị cáo L 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ kí hiệu T3 bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 07/5/2019).

- Trả tại phiên tòa cho bị cáo L 01 giấy phép lái xe hạng B2 bản chính mang tên Nguyễn Ngọc Linh.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc L phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331,333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- CA thị xã Phổ Yên;
- CCTHADS-THAHS;
- UBND xã CG;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Hà Thị Thu Thủy